

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG MÃ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS - ST  
Ngày 16 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hà Văn Cương.
2. Ông Quàng Văn Tiệp.

***- Thư ký phiên tòa:***

Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:***

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/HSST ngày 28 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn X** - Sinh năm 1976; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản P, C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn Y và bà Lò Thị S; Có vợ là Lò Thị Đ và 04 con (con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2006); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 03/9/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lường Văn H2** - Sinh năm 1983; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản P, C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn S1 (đã chết) và bà Lò Thị I; Có vợ là Quàng Thị S2 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 03/9/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút, ngày 03/9/2021 tổ công tác Công an huyện M phối hợp cùng Công an xã N2, huyện M làm nhiệm vụ tại bản N1, xã N2, huyện M phát hiện Lương Văn H2 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại lòng bàn tay phải của H2 01 gói ni lon màu hồng bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng, H2 khai nhận là hồng phiến vừa mua của Lò Văn X cũng đang có mặt tại đó với giá 40.000đ. Tổ công tác kiểm tra và thu giữ tại túi áo ngực bên trái X đang mặc 09 viên nén màu hồng (X khai nhận là hồng phiến). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 04/9/2021 tại Công an huyện M, tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, tiến hành cân tịnh và trích mẫu giám định, kết quả: 09 viên nén màu hồng thu giữ của X có tổng khối lượng 0,90 gam, trích 02 viên có khối lượng 0,20 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu X; 02 viên nén màu hồng thu giữ của H2 có tổng khối lượng 0,20 gam, trích 01 viên có khối lượng 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu H.

Tại Kết luận giám định số 1497 ngày 07/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu X, H đều là ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là  $X = 0,20$  gam,  $H = 0,10$  gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,1 gam, loại Methamphetamine*”.

Quá trình điều tra các bị cáo Lò Văn X, Lương Văn H2 khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 03/9/2021 Lò Văn X mang theo số tiền 200.000đ đi bộ từ nhà đến xã N2, huyện M để tìm mua ma túy về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khi đi qua địa phận bản P, C, huyện Q thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ dọc đường, X hỏi mua được của người đàn ông này 11 viên hồng phiến được gói trong túi nilon màu trắng với giá 200.000đ. Sau khi mua được hồng phiến thì X quay về nhà, trên đường về đã rẽ vào lán nương ở ven đường thuộc địa phận bản N1, xã N2, huyện Sông Mã định bỏ hồng phiến ra sử dụng thì thấy H2 đi bộ đến, H2 đưa cho X 40.000đ và hỏi mua hồng phiến, X nhất trí nhận 40.000đ và lấy 02 viên hồng phiến ra bán cho H2, H2 nhận 02 viên hồng phiến và nhặt 01 mảnh nilon màu hồng gói lại. Ngay khi đó thì H2 và X bị tổ công tác làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Lò Văn X về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Lương Văn H2 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lò Văn X phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Lương Văn H2 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Lò Văn X từ 26 - 32 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Lương Văn H2 từ 16 – 22 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định và 02 mảnh nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 40.000đ. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 11 giờ 50 phút, ngày 03/9/2021 đối với Lò Văn X, Lương Văn H2 cùng vật chứng bị thu giữ là 11 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 1497 ngày 07/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy loại Methamphetamine: “... *Khối lượng của mẫu gửi giám định là  $X = 0,20$  gam,  $H = 0,10$  gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,1 gam, loại Methamphetamine*”.

- Lời khai của các bị cáo nhận tội của các bị cáo về sự việc ngày 03/9/2021 bị cáo Lò Văn X đã mua được 11 viên hồng phiến từ một người đàn ông không quen biết mục đích để sử dụng đồng thời cũng để bán lẻ kiếm lời, sau đó đã bán 02 viên trong tổng số 11 viên hồng phiến cho bị cáo Lương Văn H2 với giá 40.000đ. Ngay sau khi vừa mua bán xong thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Lò Văn X về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Lường Văn H2 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/9/2021 bị cáo Lò Văn X đã có hành vi bán 02 viên hồng phiến (có khối lượng 0,20 gam) trong tổng số 11 viên hồng phiến (có tổng khối lượng 1,1 gam) cho bị cáo Lường Văn H2 với giá 40.000đ để bị cáo H2 sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo Lò Văn X thực hiện đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “02 năm đến 07 năm tù”. Hành vi của bị cáo Lường Văn H2 thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù”.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được việc mua bán, tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông bị cáo X khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng các mảnh nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 40.000đ là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn X phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Lò Văn X 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lường Văn H2 phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Lường Văn H2 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án (16/11/2021).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 0,7 gam Methamphetamine, 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 0,1 gam Methamphetamine, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 046459.

- 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 081235.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 40.000đ được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 081235.

*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 149/QĐ-VKS ngày 28/10/2021 và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/10/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.*

**3. Về án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn X, Lường Văn H2.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/11/2021).

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Nhung**